

Bản án số: 620/2019/HS-PT
Ngày 18 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Đặng Văn Ý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 444/2019/HSPT-TL ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Quốc O do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc O đối với bản án hình sự sơ thẩm số 238/2019/HS-ST ngày 04/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

Nguyễn Quốc O, giới tính: nam; sinh ngày 04 tháng 3 năm 1984, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 45/C1 đường số 11, khu phố 4, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, chỗ ở: 6/4 đường số 1, Tổ 13, khu phố 5, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L1; có vợ là Trần Thị Ngọc N1 và 02 người con (sinh năm 2011 và 2018); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, giam từ ngày 10/02/2017 đến ngày 09/5/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Tuấn A – Luật sư, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 1 năm 2017, ông Nguyễn Hữu P là chủ sở hữu xe ô tô hiệu Inova biển số 51A-349.87 cho ông Lê Thụy H1 mượn chiếc xe trên chạy dịch vụ vào những ngày Tết và giao cho ông H1 bản chính giấy đăng ký xe, giấy đăng kiểm và bảo hiểm của xe.

Ngày 23 tháng 01 năm 2017, Nguyễn Quốc O liên hệ với ông H1 thuê xe ô tô biển số 51A-349.87 trong thời hạn 03 ngày để tự lái đi Đà Lạt với giá 800.000 đồng/ngày. Do quen biết nên giữa đôi bên không làm hợp đồng chỉ thỏa thuận miệng và ông H1 đã giao xe và toàn bộ bản chính giấy tờ xe cho O. Sau khi thuê được xe cùng ngày O nhờ bà Đỗ Thị Mỹ H2 (là người quen của O và là bạn của bà Nguyễn Thị Kim N2) nói với bà Nguyễn Thị Kim N2 nhận cầm xe giúp cho O. Bà N2 đồng ý và nhận cầm cố chiếc xe trên cho O với giá 120.000.000 đồng, trong thời gian 01 tháng (từ ngày 23/01/2017 đến ngày 23/02/2017). Sau khi cầm cố xe, O dùng tiền có được trả nợ cho người tên K (không rõ lai lịch) 39.000.000 đồng, số tiền còn lại O sang Campuchia đánh bạc thua hết.

Hết ngày 26 tháng 01 năm 2017, không thấy Nguyễn Quốc O trả xe theo thỏa thuận và cũng không liên lạc được nên ông H1 báo cho ông P biết sự việc. Qua thiết bị định vị, ông P biết được xe ô tô biển số 51A-349.87 đang ở tiệm cầm đồ V(do Bà N2 làm chủ, địa chỉ 310 đường N3, khu phố 5, phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai). Ông H1 đã đến Công an Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc.

Kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh ngày 10/3/2017 kết luận : xe ô tô hiệu Inova biển số 51A-349.87 có trị giá 580.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình Nguyễn Quốc O đã trả cho ông P 60.000.000 đồng là tiền ông P chuộc lại xe biển số 51A-349.87 từ bà N2. Ông H1, ông P có đơn bãi nại cho Nguyễn Quốc O.

Bà Nguyễn Thị Kim N2 yêu cầu Nguyễn Quốc O trả 60.000.000 đồng cầm xe còn lại nhưng O chưa trả.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 238/2019/HS-ST ngày 04/7/2019 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc O 05 (năm) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời giam tạm giữ tạm giam từ ngày 10 tháng 02 năm 2017 đến ngày 09 tháng 5 năm 2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/7/2019 bị cáo Nguyễn Quốc O có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc O vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Quốc O xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt của Lê Thụy H1 và Nguyễn Thị Kim N2, biên nhận tiền ngày 14/10/2019 của Lê Thụy H1 và Nguyễn Thị Kim N2.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm: bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã khắc phục cho Lê Thụy H1 và Nguyễn Thị Kim N2. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, mức hình phạt của khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 từ 12 -20 năm, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử bị cáo với mức hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt liên kề là 05 năm. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự khắc phục của bị cáo. Do không thể giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc O có bản luận cứ trình bày: Tại phiên tòa sơ thẩm thì đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng do đó luật sư không tranh luận về tội danh cũng như mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, lao động chính, nuôi hai con nhỏ, vợ bị cáo có sức khỏe yếu và không có việc làm. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng, cùng vợ nuôi dạy hai con và phụng dưỡng mẹ già.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc O thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo Nguyễn Quốc O đã có hành vi thuê tài sản là xe ô tô của ông Lê Thụy H1 rồi đem đi cầm cố lấy tiền và bỏ trốn sử dụng đánh bạc.

Kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh ngày 10/3/2017 kết luận : xe ô tô hiệu Inova biển số 51A-349.87 có trị giá 580.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình Nguyễn Quốc O đã trả cho ông P 60.000.000 đồng là tiền ông P chuộc lại xe biển số 51A-349.87 từ bà N2. Ông H1, ông P có đơn bãi nại cho bị cáo O. Bà Nguyễn Thị Kim N2 yêu cầu bị cáo O trả 60.000.000 đồng cầm xe còn lại nhưng bị cáo O chưa trả.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ.

[3] Tòa án cấp phúc thẩm xem xét phần nội dung của Bản án hình sự sơ thẩm số 238/2019/HSST ngày 04/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo theo quy định tại Điều 345 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc O và đề nghị của luật sư bào chữa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Quốc O tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3.2] Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Quốc O. Hình phạt áp dụng với bị cáo là phù hợp, đúng pháp luật.

[3.3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có cơ sở. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đề nghị.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo, bị cáo Nguyễn Quốc O phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc O. Giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc O 05 (năm) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ

thời giam tạm giữ tạm giam từ ngày 10 tháng 02 năm 2017 đến ngày 09 tháng 5 năm 2017.

2. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 238/2019/HS-ST ngày 04/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Quốc O phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- CA Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo TN (1);
- Lưu (3) 16b (án Thụý).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TỬ
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương